

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHƯỚC
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số:25/2019/HNGĐ-ST

Ngày:03-7-2019.

V/v tranh chấp ly hôn,
nuôi con khi ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Cường

2. Ông Nguyễn Thanh Dũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Chung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang:
Ông Lê Trung Hiếu – kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:262/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:22/2019/QĐXX-ST ngày 27 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Ngọc Cẩm T, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Tô Trường A, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

(Tại phiên tòa có mặt chị T, vắng mặt anh A)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Cẩm T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Tô Trường A sống chung với nhau năm 2017, không có đăng ký kết hôn, mâu thuẫn phát sinh từ tháng 3 năm 2018 do anh A không lo cho vợ con, thường xuyên đi nhậu, sử dụng ma túy, chị đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh A vẫn không thay đổi. Chị và anh A đã không còn sống chung gần 02 năm nay. Nay chị yêu cầu Tòa án không công nhận chị và

anh Tô Trường A là vợ chồng.

Về con chung: Chị và anh Tô Trường A có một con chung tên là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 20/02/2018, hiện cháu đang sống chung với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con cho đến khi trưởng thành. Chị không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Tô Trường A không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Đối với bị đơn anh Tô Trường A: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến khi mở phiên tòa, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn, gửi bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ anh Tô Trường A nhiều lần nhưng anh A vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

* Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Cẩm T giữ nguyên yêu cầu Tòa án không công nhận chị và anh Tô Trường A là vợ chồng.

Phát biểu của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, không công nhận chị Nguyễn Ngọc Cẩm T và anh Tô Trường A là vợ chồng, giao con chung cho chị Nguyễn Ngọc Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đương sự có mặt tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Cẩm T tranh chấp yêu cầu Tòa án không công nhận chị và anh Tô Trường A là vợ chồng và yêu cầu trực tiếp nuôi con chung nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Bị đơn trong vụ án anh Tô Trường A có nơi cư trú tại ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Xét bị đơn anh Tô Trường A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc Cẩm T và anh Tô Trường A sống chung năm 2017 nhưng không có đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Ngọc Cẩm T và anh Tô Trường A không được công nhận nên Hội đồng xét xử quyết định không công nhận chị Nguyễn Ngọc Cẩm T và anh Tô Trường A là vợ chồng.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc Cẩm T và anh Tô Trường A có một con chung tên là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 20/02/2018. Xét thấy con chung của anh A, chị T chưa đủ 36 tháng tuổi cần giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, đồng thời hiện tại cháu đang sống chung với mẹ. Do vậy, căn cứ quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tô Trường A được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

[5] Về cấp dưỡng: Chị T không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy chị Tien có thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc Cẩm T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Ngọc Cẩm T, anh Tô Trường A có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Ngọc Cẩm T và anh Tô Trường A là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Bảo N, sinh ngày 20/02/2018 cho chị Nguyễn Ngọc Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tô Trường A được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về cấp dưỡng: Anh Tô Trường A chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Ngọc Cẩm T chưa có yêu cầu.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Ngọc Cẩm T phải chịu 300.000đồng án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị Nguyễn Ngọc Cẩm T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 19624 ngày 24/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Chị T đã nộp xong án phí.

6. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Ngọc Cẩm T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Tô Trường A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CCTHADS huyện Tân Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Kim Hương